



SPRINGVALE INDO-CHINESE ETHNIC SCHOOL Inc.
Trường Việt Ngữ SPRINGVALE - REG.No.A0047705A - ABN: 29 016 374 639

Văn phòng:

15 Wardale Road, Springvale South, Vic 3172
 Postal Address: PO Box 429 Springvale, Vic 3171

Trung tâm giảng dạy:

KEYSBOROUGH COLLEGE - BANKSIA CAMPUS
 8-20 Janine Road, Springvale South, Vic 3172

Điện thoại: 0435 598 372; 0478 693 336 - **Email:** contacts@truongvietnguspringvale.org.au

ĐƠN GHI DANH NIÊN KHÓA 2023
ENROLMENT FORM 2023

Phụ huynh **điền chính xác họ, tên lót, tên và ngày sinh** của học sinh giống như trong đơn ghi danh ở trường Úc
 (Note: it is important that student details are **exactly the same** as those provided at the time of enrolment at the student's mainstream school)

Họ: **Tên lót:** **Tên:**
 (Family Name) (Middle Name) (First Name)

Ngày sinh (Date of Birth):/...../..... **Phái tính:** Nam (Male) Nữ (Female)

Họ tên Cha (Father): **Mobile phone:**

Họ tên Mẹ (Mother): **Mobile phone:**

Điện thoại nhà (Home phone):

Tên người cần liên lạc khi khẩn cấp (Emergency contact name):

Điện thoại liên lạc khi khẩn cấp: **Mối liên hệ với học sinh:**
 (Emergency contact number) (Relationship to student)

Địa chỉ của học sinh (Address):

Vùng (Suburb): **Số vùng (Postcode):**

Email của phụ huynh:

Tên trường Úc năm 2023: **Lớp ở trường Úc - 2023:**
 (Name of Mainstream School in 2023) (Year level in mainstream school 2023)

Chi nhánh/ Vùng của trường Úc:
 (Mainstream School's Campus or Suburb)

Lớp tiếng Việt năm 2022: **- Giáo viên:**
 (Vietnamese class in 2022) (Teacher)

Ghi danh học lớp tiếng Việt năm 2023: **- Giáo viên:**
 (Which year level does student want to enrol in 2023) (Teacher)

<p>Học phí toàn năm từ lớp mẫu giáo đến lớp 10: (School fee per year from Prep to year 10)</p> <ul style="list-style-type: none"> Đóng trước ngày (paid before) 04/12/2022: \$150 Đóng sau ngày (paid after) 04/12/2022: \$160 	<p>Học phí toàn năm lớp VCE (11, 12): (School fee per year for year 11 and 12)</p> <ul style="list-style-type: none"> Đóng trước ngày (paid before) 04/12/2022 \$180 Đóng sau ngày (paid after) 04/12/2022: \$190
<p>Học phí toàn năm cho Du Học Sinh từ lớp mẫu giáo đến lớp 10: \$350 (School fee per year for International student from Prep to year 10)</p>	<p>Học phí toàn năm cho Du Học Sinh lớp VCE (11, 12): \$400 (School fee per year for International student year 11 and 12)</p>

* Học phí sẽ không được hoàn trả lại sau 2 tuần kể từ ngày quý vị ghi danh và đóng học phí.
 (Refund will not be accepted after the 2 weeks of enrolment)

Xin điền tiếp trang sau (Please turn over) →

DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG: (For Office use only)

Ngày thu tiền:/...../..... **Biên nhận số:** **Số tiền:** **Người nhận:**
 (Date received) (Receipt number) (Amount) (Receiver)

Ghi chú: (Note)

From 2018, DET requires all community language schools to incorporate the following items into their existing enrolment forms, **effective immediately**.

Tình trạng cư trú tại Úc của học sinh (Student Australian Residency Status)

- Công dân Úc hoặc Thường trú nhân Úc (An Australian citizen/ Permanent resident)
 Du học sinh (A full-fee paying international student)
 Khác (Other)

Nếu “Khác”, xin ghi rõ chi tiết (If other, please specify):

Hiện nay (năm 2023) học sinh có đang ghi danh học tiếng Việt tại một trường Việt Ngữ nào khác không?
(Is your child **currently** enrolled at another community language school to learn the **same** language?)

Không (No)

Có (Yes) Nếu Có, ghi rõ Trường nào? (If yes, which school):

Trước đây, học sinh đã có bao giờ ghi danh học tiếng Việt tại một trường Việt Ngữ nào khác không?
(Has your child **ever been enrolled** at another community language school to learn the **same** language?)

Không (No)

Có (Yes) Nếu Có (Yes), ghi rõ Trường nào? (If Yes, which school?)

Năm nào? (and which year?):

Tình trạng sức khỏe của học sinh (Student’s Health Condition – Medical condition):

Học sinh có bị bệnh suyễn, bị kinh phong, bị dị ứng hoặc bị các bệnh gì khác không? Xin kể ra

Does the student have any medical conditions that we need to be aware of (Asthma, epilepsy, allergies, etc....)?

Không (No)

Có (Yes)

Nếu Có (Yes), xin kể ra (please specify):

Does parent provide a medical plan (e.g. asthma, anaphylaxis etc.)?

Không (No)

Có (Yes)

Privacy Collection Notice – Protecting your privacy and sharing information

The information about your child and family collected through this enrolment form will only be shared with school staff who need to know to enable the community language school and Department of Education and Training (Department) to educate or support your child, or to fulfil legal obligations including duty of care, anti-discrimination law and occupational health and safety law. The information collected will not be disclosed beyond the Department without your consent, unless such disclosure is lawful. For more about information-sharing and privacy, see the Department’s privacy policy at:

<http://www.education.vic.gov.au/Pages/privacy.aspx>

Lời xác nhận và đồng ý của Phụ huynh/ Người giám hộ:

Tôi xác nhận rằng những chi tiết trong đơn ghi danh này là đúng và tôi đồng ý với các điều kiện ghi trong đơn ghi danh.

Tôi bằng lòng:

- cho trường Việt Ngữ Springvale thu giữ chi tiết về sức khỏe và cá nhân của con tôi;
- cho trường Việt Ngữ Springvale cung cấp chi tiết cá nhân của con tôi có trong đơn ghi danh này cho Bộ Giáo Dục sử dụng vào mục đích xác nhận và cho phụ cấp;
- cho Hiệu Trưởng và giáo viên (khi không thể liên lạc với tôi) được phép giúp con tôi tiếp nhận mọi trị liệu khi xét thấy cần thiết, kể cả cung cấp chi tiết cá nhân của con tôi trong trường hợp cấp cứu. Tôi xin chịu hoàn toàn mọi chi phí cho việc cấp cứu này.

Parent/Guardian Privacy Consent and Declaration:

I confirm that the information provided on this enrolment form is true and correct and I acknowledge and agree to the terms and conditions of enrolment accompanying this enrolment form. I consent:

- the collection of my child’s health and personal information by the community language school;
- the community language school disclosing my child’s personal information contained in this enrolment form to the Department of Education and Training for data verification and funding purposes;
- the Principal or teacher (where the Principal or teacher in charge is unable to contact me) to administer such first aid to my child as the Principal or staff member may consider to be reasonably necessary including disclosing personal and health information to professional third parties in the event of a medical emergency. I am responsible for all medical costs of this medical emergency.

Họ Tên của Phụ huynh/ Người giám hộ:
(Name of Parent/Guardian)

Chữ ký của Phụ huynh/ Người giám hộ:
(Signature of Parent/Guardian)

Ngày ký (Date of Signature): / /
dd mm yyyy